

*H, ngày 10 tháng 3 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 05/2022/TLST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái Đ đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

Ng đơn: Ông Trần Quốc M, sinh năm 1954

Địa chỉ: SN 05 ngõ 01 T, xã Đ, huyện H, Thanh Hóa.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1960

Địa chỉ: thôn Kh, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Trần Quốc M và bà Nguyễn Thị Ng thống nhất hiện bà Ng còn nợ ông M số tiền 333.554.000 đồng (Ba trăm ba mươi ba triệu, năm trăm năm mươi tư nghìn đồng), trong đó nợ gốc 287.195.000 đồng, lãi là 46.359.000 đồng. Bà Ng vay tiền hộ cho con rể là Hoàng Ngọc A để con làm ăn.

Ông M và bà Ng thống nhất bà Ng có trách nhiệm phải trả cho ông M số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng). Số tiền còn lại là 33.554.000 đồng (Ba mươi ba triệu, năm trăm năm mươi tư nghìn đồng) ông M không yêu cầu bà Ng phải trả. Ông M không yêu cầu bà Ng phải trả thêm khoản tiền nợ lãi nào khác của số tiền phải trả là 300.000.000 đồng.

Khi quyết định có hiệu lực pháp luật, ông Trần Quốc M có đơn yêu cầu thi hành

án, bà Nguyễn Thị Ng phải có trách nhiệm trả toàn bộ số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng) cho ông M.

**Về án phí:** Căn cứ Điều 24; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Trần Quốc M và bà Nguyễn Thị Ng đều là người cao tuổi, thuộc đối tượng được miễn tiền án phí và có đề nghị xin được miễn án phí nên miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cho ông M và bà Ng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND h. H;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS h.H;
- UBND xã Hoàng Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Ngọc Tú**